

Hà Nội, ngày 05 tháng 4 năm 2022

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN**  
**Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ Tràng Thi**  
**Năm báo cáo: 2021**

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

**I. Thông tin chung**

*1. Thông tin khái quát*

- Tên giao dịch: Công ty cổ phần Thương mại dịch vụ Tràng Thi.
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: Mã số doanh nghiệp: 0100107437- Đăng ký lần đầu ngày 10 tháng 5 năm 1993; Đăng ký thay đổi lần thứ 13, ngày 07 tháng 5 năm 2021.
- Vốn điều lệ: 540.000.000.000 đồng.
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 1.385.411.382.592 đồng.
- Địa chỉ: Số 12-14 phố Tràng Thi, P. Hàng Trống, Q. Hoàn Kiếm, TP Hà Nội.
- Số điện thoại: 0243 8286 334
- Số fax: 0243 8243 160
- Website: trangthionline.com.vn
- Mã cổ phiếu: T12
- \* Quá trình hình thành và phát triển:
- Quá trình hình thành và phát triển:

Công ty Thương mại dịch vụ Tràng Thi tiền thân là Công ty Ngũ Kim được thành lập từ 14/02/1955 theo quyết định của UBND Thành phố Hà Nội, sau một thời gian hoạt động được đổi tên thành Công ty Kim khí-Hoá chất.

Đến tháng 8/1988, căn cứ quyết định của UBND Thành phố Hà Nội, Công ty tiếp nhận cơ sở vật chất và lao động của hai Công ty: Công ty Gia công thu mua hàng công nghệ phẩm Hà Nội và Công ty Kinh doanh tổng hợp HN giải thể; được đổi tên thành Công ty Kim khí - điện máy Hà Nội.

Thực hiện việc sắp xếp lại doanh nghiệp Nhà nước của UBND Thành phố Hà Nội, ngày 17/11/1992, UBND Thành phố Hà Nội đã có quyết định số 2884/QĐ-UB thành lập Công ty Kim khí- điện máy là doanh nghiệp Nhà nước và ngày 29/4/1993 UBND Thành phố Hà Nội có quyết định số 1787/QĐ-UB cho phép Công ty Kim khí - Điện máy được đổi tên thành Công ty Thương mại dịch vụ Tràng Thi.

Ngày 17/12/2003, UBND Thành phố Hà Nội có quyết định số 7645/QĐ-UB sáp nhập Công ty Thương mại Thanh Trì vào Công ty Thương mại dịch vụ Tràng Thi.

Ngày 23/4/2004, UBND Thành phố Hà Nội có quyết định số 2484/QĐ-UB sáp nhập Công ty Thương nghiệp tổng hợp Đông Anh vào Công ty Thương mại dịch vụ Tràng Thi.



Ngày 13/7/2010, UBND Thành phố Hà Nội có quyết định số 3467/QĐ-UBND về việc chuyển đổi từ Công ty Thương mại dịch vụ Tràng Thi thành Công ty TNHH một thành viên Thương mại dịch vụ Tràng Thi.

Ngày 10/4/2015, UBND Thành phố Hà Nội có Quyết định số 1530/QĐ-UBND về phê duyệt giá trị doanh nghiệp và phương án cổ phần hóa Công ty TNHH Một thành viên Thương mại Dịch vụ Tràng Thi thuộc Tổng công ty Thương mại Hà Nội.

Ngày 22/6/2015, Công ty tổ chức thành công phiên đấu giá cổ phần lần đầu ra công chúng tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội với tổng số cổ phần chào bán thành công là 3.111.400 cổ phần và giá đấu thành công bình quân là 82.000 đồng/cổ phần.

Ngày 30/9/2015, tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông.

Ngày 15/10/2015, UBND Thành phố Hà Nội có Quyết định số 5333/QĐ-UBND về việc chuyển Công ty TNHH một thành viên Thương mại Dịch vụ Tràng Thi thuộc Tổng công ty Thương mại Hà Nội thành công ty cổ phần.

Ngày 30/10/2015, Công ty TNHH một thành viên Thương mại dịch vụ Tràng Thi được chuyển đổi thành Công ty Cổ phần Thương mại dịch vụ Tràng Thi theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: Mã số doanh nghiệp: 0100107437- Đăng ký lần đầu ngày 10/05/1993; Đăng ký thay đổi lần thứ 12, ngày 30/10/2015, do Sở KH&ĐT thành phố Hà Nội cấp với vốn điều lệ là 135.000.000.000 đồng. Hiện nay, công ty đã hoàn tất việc bàn giao vốn nhà nước sang công ty cổ phần.

Ngày 13/04/2017, Công ty được Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam (VSD) cấp Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán số 78/2017/GCNCP-VSD, với tổng số lượng cổ phiếu đăng ký là 13.500.000 cổ phiếu.

Ngày 30/10/2017, Công ty được Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội chấp thuận đăng ký giao dịch cổ phiếu trên sàn UpCom theo Quyết định số 902/QĐ-SGDHN.

- Các sự kiện khác:

+ Ngày 29/6/2018, Tổng công ty Thương mại Hà Nội (Cổ đông Nhà nước của Công ty CP Thương mại dịch vụ Tràng Thi) đã tiến hành cổ phần hóa và thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, trở thành Công ty cổ phần, với mã chứng khoán đăng ký với VSD là HTM. Ngày 12/12/2018, Tổng công ty Thương mại Hà Nội- Công ty cổ phần đã tiến hành đăng ký lại với VSD do thay đổi tên, với mã chứng khoán là HTM.

+ Tháng 11/2019, Tổng công ty Thương mại Hà Nội-CTCP thoái vốn toàn bộ khỏi Công ty CP TMDV Tràng Thi.

+ Thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ bất thường ngày 03/02/2021, Hội đồng quản trị đã chỉ đạo Ban Điều hành công ty thực hiện việc phát hành cổ phần tăng vốn điều lệ công ty, đợt 1 – phát hành cổ phần cho cổ đông hiện hữu. Kết quả: Công ty được cấp giấy chứng nhận ĐKKD mới, mã số 0100104737, đăng ký lần đầu ngày 10/5/1993, đăng ký thay đổi lần thứ 13 ngày 07/5/2021; Hoàn thành thủ tục về đăng ký bổ sung chứng khoán tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam theo giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán số 78/2017/GCNCP-VSD-1, đăng ký lần đầu ngày 13/4/2017, đăng ký thay đổi lần thứ nhất ngày 28/5/2021; Hoàn thành việc đăng ký giao dịch bổ sung tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội theo Quyết định số 268/QĐ-SGDHN ngày 10/6/2021 của Tổng giám đốc Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội. Ngày 25/6/2021 là ngày giao dịch đầu tiên của 40.500.000 cổ phiếu chào bán.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

\* Công ty hiện đang hoạt động trong 3 lĩnh vực kinh doanh chính:

- Kinh doanh thương mại.



- Kinh doanh dịch vụ.
- Đầu tư, khai thác hệ thống màng lưới.

\* Địa bàn kinh doanh:

*\*. Các Siêu thị chuyên doanh hàng điện máy*

TT	Tên Siêu thị	Địa điểm	Lĩnh vực kinh doanh sau đầu tư
1	Siêu thị Tràng Thi	10B Tràng Thi	Hàng điện máy, điện gia dụng, thiết bị VP

*\*. Tòa nhà Văn phòng – giới thiệu và trưng bày Sản phẩm hàng hóa*

TT	Tên các Trung tâm TMDV	Địa chỉ	Lĩnh vực kinh doanh sau đầu tư
1	Tòa nhà văn phòng và trưng bày sản phẩm hàng hóa - 47 Cát Linh (Dự án đang triển khai thực hiện)	47 Cát Linh	Văn phòng cho thuê và giới thiệu sản phẩm hàng hóa
2	Tòa nhà văn phòng và trưng bày sản phẩm hàng hóa - 11C Cát Linh	11C Cát Linh	Văn phòng cho thuê và giới thiệu sản phẩm hàng hóa
3	Tòa nhà văn phòng và trưng bày sản phẩm hàng hóa	2 Tôn Đức Thắng	Văn phòng cho thuê và giới thiệu sản phẩm hàng hóa

*\*. Hệ thống các Cửa hàng chuyên doanh*

TT	Điểm cửa hàng (Địa chỉ)	Mặt hàng kinh doanh
1	CH 3 -5 Đại La	Ngành hàng kỹ thuật số
2	CH 316 Phố Huế	Hàng kim khí
3	CH 179 Trương Định	Ngành hàng Nội Thất
4	CH 15 Thuốc Bắc	Hàng kim khí
5	CH 24 Thuốc Bắc	Hàng kim khí, điện gia dụng
6	CH 174 Hàng Bông	Ngành hàng thời trang phụ kiện
7	CH 2 - 4 - 6 Hàng Đậu	Hàng kim khí, điện gia dụng
8	CH 51 Hàng Đậu	Ngành hàng điện nước
9	CH 2 - 4 Điện Biên Phủ	Hàng kim khí, điện gia dụng

TT	Điểm cửa hàng (Địa chỉ)	Mặt hàng kinh doanh
10	CH 344 Khâm Thiên	Ngành hàng điện gia dụng
11	CH 100 Hàng Bông	Ngành hàng thời trang phụ kiện
12	CH 98 Hàng Bông	Ngành hàng thời trang phụ kiện
13	CH 349 Minh Khai	Hàng kim khí
14	CH 5 Thuốc Bắc	Hàng kim khí
15	CH Vân Trì - Đông Anh	Hàng kim khí, điện gia dụng
16	CH số 1B - Đông Anh	Hàng kim khí, điện gia dụng
17	CH 375 Ngọc Lâm	Hàng kim khí, điện gia dụng
18	CH Ga - Đông Anh	Hàng tiện ích, Hàng kim khí, điện gia dụng
19	CH 15 Tràng Thi	Hàng kim khí
20	CH số 1A - Đông Anh	Hàng kim khí, điện gia dụng
21	CH 302 Ngọc Hồi	Hàng kim khí, điện gia dụng

\*. Các cửa hàng dịch vụ sửa chữa:

TT	Điểm cửa hàng (Địa chỉ)	Dịch vụ sửa chữa
1	Cửa hàng 63 Yên Phụ	Sửa chữa Moto – Xe máy
2	Cửa hàng 51 Yên Phụ	Sửa chữa Cơ – Điện – Lạnh
3	CH 15B Tràng Thi	Sửa chữa Cơ – Điện – Lạnh

\*. Các cửa hàng bán hàng lưu niệm :

TT	Điểm cửa hàng (Địa chỉ)	Mặt hàng kinh doanh
1	Cửa hàng 77 Hàng Đào	Hàng lưu niệm, đồng hồ
2	Cửa hàng 79 Hàng Đào	Hàng lưu niệm , đồng hồ
3	Cửa hàng 116 Hàng Gai	Hàng lưu niệm, mỹ nghệ

\*. Dịch vụ màng lưới cho thuê văn phòng

TT	Tên	Địa chỉ
1	Điểm 12 Tràng Thi	12 Tràng Thi, Văn phòng cho thuê

\*. Hệ thống kho hàng

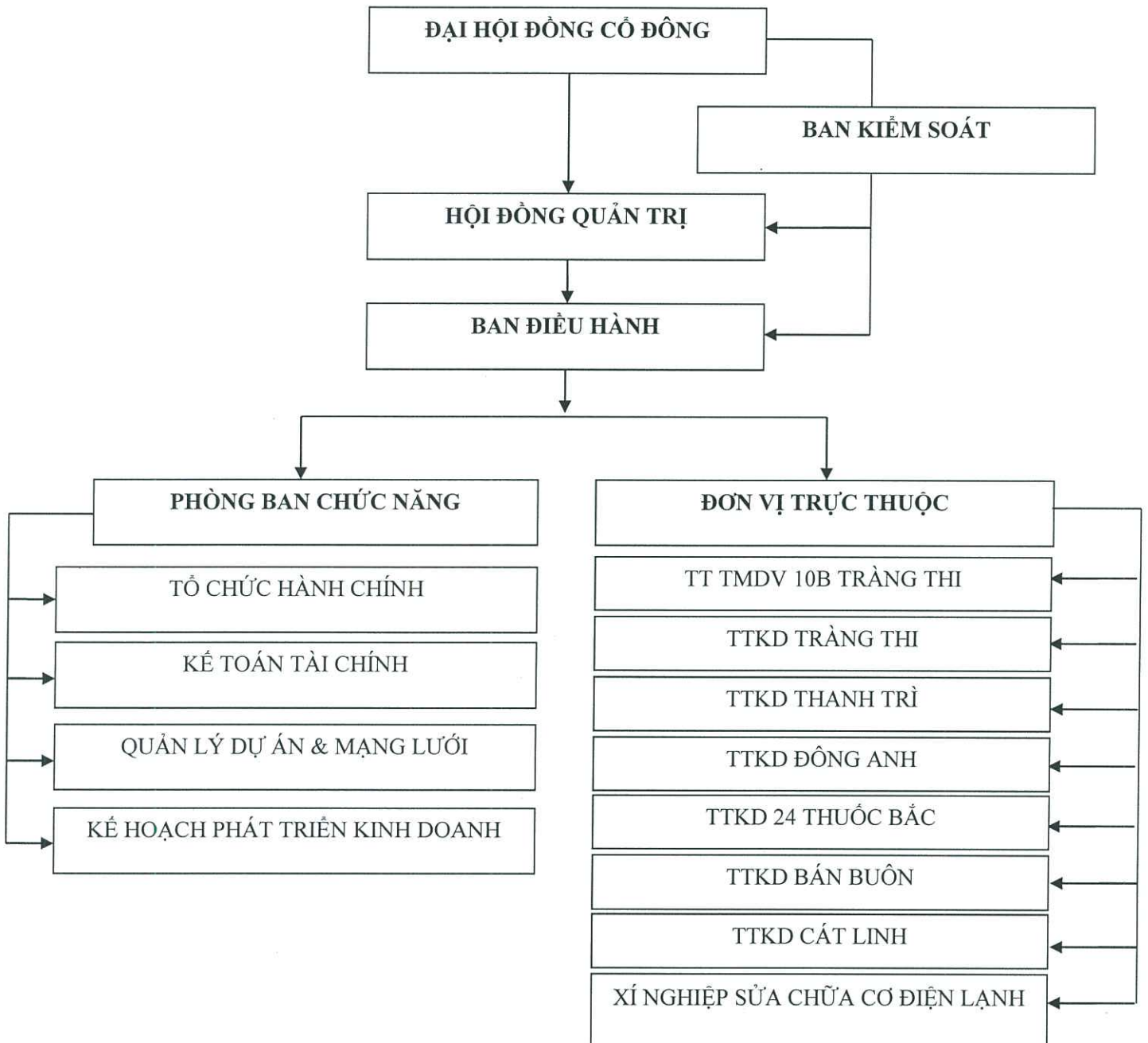
T T	Mạng lưới	Hình thức sử dụng nhà, đất
1	Kho chất đốt, Thanh Trì	TSCĐ, thuê đất
2	Kho Ngũ Hiệp, Thanh Trì	TSCĐ, thuê đất



3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

- Mô hình quản trị:

**Sơ đồ quản trị**



- Cơ cấu bộ máy quản lý:

Cơ cấu tổ chức của Công ty Cổ phần Thương mại Dịch vụ Tràng Thi bao gồm:

- + Đại hội đồng cổ đông;
- + Hội đồng quản trị (HĐQT): Chủ tịch HĐQT và các thành viên HĐQT;
- + Ban Kiểm soát (BKS): Trưởng Ban và các thành viên BKS;
- + Ban Điều hành (BDH): Giám đốc, các Phó Giám đốc, Kế toán trưởng.

- Các công ty liên kết:

+ *Tên Công ty: Công ty cổ phần Thương mại dịch vụ Nghĩa Đô*

Địa chỉ: Số 1 Nghĩa Tân, quận Cầu Giấy, Hà Nội

Điện thoại: 0243 7562 146

Giấy CNĐKKD: 0100842627 ngày cấp 27/01/1999 (cấp lần đầu), thay đổi lần 7 ngày 14/4/2016 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hà Nội cấp.

Hoạt động kinh doanh chính: Kinh doanh bất động sản.

Vốn điều lệ: 20.280.000.000 đồng.

Tỷ lệ sở hữu tại Công ty: 20% vốn điều lệ.

Giá trị vốn góp: 4.056.000.000 đồng (tính theo mệnh giá 10.000 đồng).

+ *Tên Công ty: Công ty cổ phần Đầu tư Thương mại dịch vụ Xuân Thủy*

Địa chỉ: Số 173 đường Xuân Thủy, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, Hà Nội.

Điện thoại: 0243 795 0910.

Giấy CNĐKKD: 0101951918 ngày cấp 15/5/2006 (cấp lần đầu), thay đổi lần 8 ngày 02/5/2019 do Sở Kế hoạch và Đầu tư TP Hà Nội cấp.

Hoạt động kinh doanh chính: Kinh doanh bất động sản; bán buôn tổng hợp; quản lý chung cư, sửa chữa bảo trì toàn nhà; đại lý môi giới, đại lý du lịch; tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại.

Vốn điều lệ: 55.632.000.000 đồng.

Tỷ lệ sở hữu tại Công ty: 30% vốn điều lệ.

Giá trị vốn góp: 16.689.600.000 đồng (tính theo mệnh giá 10.000 đồng).

+ *Tên Công ty: Công ty cổ phần Thái Sơn - Long An*

Địa chỉ: Ấp 2/5 xã Long Hậu, huyện Cần Giuộc, tỉnh Long An.

Điện thoại: 0272 3732277.

Giấy CNĐKKD: 1100936235 ngày cấp 03/3/2009 (cấp lần đầu), thay đổi lần 9 ngày 28/10/2021 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Long An cấp.

Hoạt động kinh doanh chính: Xây dựng nhà các loại; Lắp đặt hệ thống điện nước và hệ thống dân dụng khác...

Vốn điều lệ: 1.500.000.000.000 đồng.

Tỷ lệ sở hữu tại Công ty: 30% vốn điều lệ.

Giá trị vốn góp: 450.000.000.000 đồng (tính theo mệnh giá 10.000 đồng).

#### 4. Định hướng phát triển

##### *./ Các mục tiêu chủ yếu của Công ty:*

+ Là công ty thành viên của Tập đoàn T&T, Công ty cổ phần Thương mại dịch vụ Tràng Thi xác định vai trò trong việc phấn đấu không ngừng để đóng góp một phần công sức của công ty trong việc Tập đoàn T&T phấn đấu trở thành một trong những Tập đoàn kinh tế lớn đa ngành với các chuẩn mực của quốc gia và khu vực, đem lại những giá trị tốt đẹp cho cộng đồng xã hội và nâng cao giá trị cuộc sống của các thành viên thông qua những điều kiện phát triển tốt nhất về vật chất và tinh thần.

- Phấn đấu đến năm 2030, Công ty cổ phần Thương mại dịch vụ Tràng Thi là một Công ty thuộc nhóm Top đầu các công ty thành viên của Tập đoàn T&T và là một Công ty đa ngành thuộc Top 15-10 thị trường miền Bắc có doanh thu toàn Công ty trên 2.000 tỷ đồng.



***/ Chiến lược phát triển trung và dài hạn.***

+ Công ty cần định hướng quy hoạch khai thác mạng lưới kinh doanh đảm bảo tuân thủ quy định của Nhà nước, từng bước tăng hiệu quả, theo định hướng cơ cấu lại ngành hàng kinh doanh. Phần đầu đến năm 2027 là một Công ty đa ngành thuộc Top 20-15 thị trường miền Bắc có doanh thu toàn Công ty trên 1.000 tỷ đồng.

✓ **Ngành hàng kim khí - điện gia dụng:** tiến hành tổ chức kinh doanh tập trung đảm bảo duy trì và từng bước nâng cao mức hiệu quả kinh doanh; tăng tính cạnh tranh trong cùng lĩnh vực kinh doanh; Phần đầu vị thế Công ty đạt Top 20-15 doanh nghiệp trong lĩnh vực kinh doanh bán lẻ ngành hàng Kim khí - Điện gia dụng tại khu vực thị trường Hà nội và các Tỉnh lân cận.

✓ **Ngành hàng Vật liệu xây dựng - Trang trí nội thất:** Đầu tư phát triển cho ngành hàng VLXD - Trang trí nội thất, tiến hành tổ chức kinh doanh tập trung cho ngành hàng nhằm nâng cao hiệu quả, tính cạnh tranh trong lĩnh vực kinh doanh; Phần đầu Công ty là Nhà phân phối độc quyền một số mặt hàng trong lĩnh vực kinh doanh Vật liệu xây dựng và Trang Trí nội thất tại khu vực thị trường Miền Bắc và Việt Nam.

✓ **Ngành hàng kinh doanh Thực phẩm Châu Âu:** Công ty được định hướng phần đầu trở thành một đơn vị thuộc Top dẫn đầu trong hoạt động kinh doanh chuỗi cửa hàng bán lẻ và phân phối độc quyền các sản phẩm được nhập khẩu trực tiếp từ các nước Châu Âu. Năm 2022, Công ty sẽ tiến hành triển khai thí điểm 01 điểm cửa hàng bán lẻ tại 98 Hàng Bông, tiến tới mở các chuỗi cửa hàng bán lẻ và kết nối với các nhà cung cấp nước ngoài nhập khẩu để phân phối cho các đại lý trong nước; Phần đầu đến năm 2026 phát triển chuỗi cửa hàng kinh doanh từ 10-15 điểm.

✓ **Ngành kinh doanh mới:** Với lợi thế của hệ thống các địa điểm mạng lưới Công ty xây dựng, phát triển mở rộng lĩnh vực hoạt động kinh doanh các ngành hàng mới:

- Trung tâm kinh doanh Thời trang - Thủ công mỹ nghệ: Làm Đại lý cấp I của một số Hãng thời trang quốc tế;

- Trung tâm kinh doanh dịch vụ Tổ chức sự kiện & Khách sạn - Nhà hàng: Phần đầu vị thế Công ty đạt Top 30 trong lĩnh vực kinh doanh dịch vụ về Tổ chức sự kiện & Khách sạn - Nhà hàng tại khu vực thị trường Hà nội.

✓ **Lĩnh vực Phát triển dự án bất động sản.**

+ Nghiên cứu phát triển các dự án đầu tư tại quỹ đất công ty đang quản lý để nâng cao hiệu quả sử dụng đất, vị thế của công ty, mang lại hiệu quả đầu tư tạo sự đầu tư phát triển dài hạn: từ 05 đến 08 dự án.

+ Đầu tư mở rộng mạng lưới trên cơ sở nhận chuyển nhượng quyền sử dụng đất các vị trí liền kề để gia tăng quy mô, lợi thế đất đai.

+ Góp vốn/Chuyển nhượng dự án/quyền sử dụng đất nhằm huy động tạo vốn cho doanh nghiệp.

***/ Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty.***

Lĩnh vực	Mục tiêu	Giải pháp
Tăng trưởng kinh tế bền vững	+ Tổng doanh thu: có tốc độ tăng doanh thu bình quân: 5-10% + Lợi nhuận KDTM: tăng 5-10% + Thu nhập bình quân	- Đa dạng hóa sản phẩm phục vụ nhu cầu khách hàng. - Mở rộng thị trường kinh doanh.

	người lao động tăng: 5%/năm	
Phát triển xã hội bền vững	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Dành một số tiền đáng kể cho các hoạt động cộng đồng nhằm cải thiện chất lượng cuộc sống của địa phương</li> <li>- Đảm bảo lợi ích và môi trường làm việc cho người lao động tạo sự gắn bó lâu dài với công ty</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Nâng cao chất lượng sản phẩm đảm bảo các nguyên tắc về chất lượng của nhà cung cấp</li> <li>- Hỗ trợ các hộ gia đình, cá nhân có hoàn cảnh khó khăn về tài chính và tinh thần</li> <li>- Không ngừng nâng cao phúc lợi cho người lao động về chế độ lao động và tiền lương</li> </ul>
Giữ gìn môi trường bền vững	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tiết kiệm 5% năng lượng điện, 5% lượng nước.</li> <li>- Vệ sinh không gian làm việc, giữ gìn vệ sinh môi trường.</li> </ul>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quản lý tốt việc sử dụng nguồn nước, điện trong hoạt động kinh doanh</li> <li>- Thực hiện các hoạt động trồng cây xanh trong công ty.</li> <li>- Tổ chức tuyên truyền về hành tinh xanh, giữ gìn bảo vệ môi trường cho toàn thể CBCNV</li> <li>- Tiết kiệm văn phòng phẩm, giảm thiểu rác thải văn phòng, khu làm việc.</li> </ul>

#### 5. Các rủi ro:

- Tình hình kinh tế xã hội của Thủ đô nói chung trong những năm qua còn gặp nhiều khó khăn do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid 19 trên thế giới cũng như trong nước;

- Xung đột giữa Nga và Ukraine dẫn đến giá dầu tăng cao, nền kinh tế thế giới có xu hướng lạm phát tăng cao tác động nhất định tới kinh tế và hoạt động giao thương của Việt Nam nói chung và các mục tiêu của Công ty trong năm 2022.

- Cạnh tranh trong lĩnh vực kinh doanh thương mại ngày càng gay gắt, quyết liệt, sức mua của thị trường giảm sút. Bên cạnh đó các tập đoàn nước ngoài đã đầu tư vốn và mua lại các doanh nghiệp kinh doanh thương mại nhỏ lẻ cũng đã tạo áp lực lớn trong kinh doanh thương mại.

- Ảnh hưởng của thiên tai, bão lũ, khí hậu, ô nhiễm môi trường ảnh hưởng đến quá trình kinh doanh của Công ty.

## II. Tình hình hoạt động trong năm 2021

### 1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh



**- Kết quả hoạt động KDDV năm 2021:**

TT	Hạng mục nội dung (1)	Đơn vị tính (2)	Kế hoạch năm (lập đầu năm) (3)	Tổng thực hiện năm (4)	% Hoàn thành kế hoạch năm (đầu năm) (5)	+/-Tăng giảm so với năm trước (6)	% Tăng giảm so với năm trước (7)
I	TỔNG DOANH THU THUẦN HỢP NHẤT CỦA CÔNG TY	Triệu	381.386	838.333	219,8%	-1.744.665	-67,5%
1	Tổng doanh thu thuần về bán hàng, cung cấp SP/DV của công ty	Triệu	377.376	776.139	205,7%	-1.786.273	-69,7%
2	Tổng doanh thu do đầu tư tài chính vào các công ty con có cổ phần dưới 50%	Triệu	2.250	0	0	-426	-100%
3	Doanh thu hoạt động đầu tư tài chính khác	Triệu	348	48.994	14.078,7%	42.052	+605,8%
4	Thu nhập khác	Triệu	1.412	13.197	934,6%	-18	-0,1%
II	TỔNG LỢI NHUẬN HỢP NHẤT SAU THUẾ CỦA CÔNG TY	Triệu	620	25.014	4.034,5%	22.761	1.010,3%

**- Đánh giá hiệu quả và tình hình kinh doanh bán hàng của công ty năm 2021**

+ Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ của Công ty năm 2021 là 776,139 tỷ đồng, đạt 205,7% so với kế hoạch và giảm 69,7% so với cùng kỳ năm 2020. Trong đó:

+ Lợi nhuận sau thuế: 25 tỷ đồng đạt 4.034,5% bằng 1.010,3% so với thực hiện 2020.

+ Thu nhập bình quân: 7,7 triệu/người/tháng.

**- Phân tích nguyên nhân:**

**Nguyên nhân khách quan:**

\* *Kinh doanh thương mại:* Năm 2021 mặc dù gặp nhiều khó khăn do ảnh hưởng của dịch Covid, tuy nhiên cùng với sự nỗ lực của Ban điều hành Công ty và người lao động, bên cạnh việc Chính phủ đưa ra các gói hỗ trợ để tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp do ảnh hưởng của dịch Covid-19 như: gia hạn thời gian nộp thuế và tiền thuê đất, giảm 30% tiền thuê đất của các địa điểm thuê đất có hợp đồng và quyết định thuê đất, giảm 1% quỹ BHTN từ Q4/2021 đến hết tháng 9/2022 và 0.5% quỹ bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp từ 1/7/2021 đến 30/6/2022.... Giúp doanh nghiệp tháo gỡ khó khăn, có vốn để đầu tư thúc đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh của các ngành nên Công ty đã hoàn thành chỉ tiêu doanh thu KD thương mại so với kế hoạch đặt ra.

\* *Kinh doanh dịch vụ:* Do ảnh hưởng của dịch Covid hầu hết các doanh nghiệp đều bị ảnh hưởng tiêu cực bởi dịch Covid-19. Đối với hoạt động kinh doanh DV của công ty, thời điểm bùng phát dịch vào quý III/2021, một loạt các cửa hàng bị đóng cửa theo chỉ thị của chính phủ về giãn cách xã hội khiến cho doanh thu kinh doanh DV bị giảm mạnh.

Sự cạnh tranh mạnh mẽ trong lĩnh vực dịch vụ bảo hành, sửa chữa.

\* *Hoạt khai thác hệ thống màng lưới:* Do ảnh hưởng của dịch Covid, một số các điểm cho thuê phải đóng cửa.

**Nguyên nhân chủ quan, những hạn chế, tồn tại.**

\* *Hoạt động kinh doanh thương mại:*

- Hiệu quả kinh doanh và khả năng khai thác phát triển của một số mặt hàng chủ đạo còn thấp, tỷ lệ chiếm phân khúc thị trường chưa cao.

- Tính liên kết trong chuỗi cửa hàng chuyên doanh và các đơn vị còn yếu.

- Số lượng và chất lượng nhân sự chưa đáp ứng đủ yêu cầu của công việc.

\* *Kinh doanh dịch vụ sửa chữa*: còn nhỏ lẻ, chưa chuyên nghiệp nên không theo kịp nhu cầu ngày càng phát triển của xã hội.

\* *Đầu tư, khai thác hệ thống mạng lưới*: khai thác chưa hiệu quả các cơ sở vật chất hiện có.

- Một số địa điểm chưa tiến hành khai thác được.

- Một số địa điểm tự kinh doanh có hiệu quả thấp, không đạt theo kế hoạch đề ra.

## 2. Tổ chức và nhân sự

### 2.1. Danh sách Ban điều hành:

Ban điều hành Công ty cổ phần Thương mại dịch vụ Tràng Thi gồm có 04 người.

+ Ban giám đốc: 03 người

+ Kế toán trưởng: 01 người.

#### a) Ông Vũ Trọng Tuấn- Giám đốc công ty

Họ và tên	<b>VŨ TRỌNG TUẤN</b>
Số CMTND	001074001015, ngày cấp 21/4/2014. Nơi cấp: Cục cảnh sát Đăng ký quản lý cư trú và dữ liệu quốc gia về dân cư
Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh	04/07/1974
Nơi sinh	Hà Nội
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Hà Nội
Địa chỉ thường trú	Số 82 Tổ 28 Phường Khương Thượng, Quận Đống Đa, Hà Nội
Điện thoại liên lạc ở cơ quan	0243 8286 336
Trình độ văn hoá	12/12
Trình độ chuyên môn	Cử nhân kinh tế
Quá trình công tác	

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
1997-1998	Công ty TNHH Xây dựng Long Giang	Phụ trách kế toán Chi nhánh TP Hồ Chí Minh
1998-1999	Công ty Thương mại Khánh An	Kế toán viên kiêm phụ trách giao nhận XNK
1999-2014	Công ty cổ phần Tập đoàn T&T	Kế toán viên; Nhân viên kinh doanh; Nhân viên phòng XNK; Tổ trưởng tổ



		Đăng kiểm; Phó phòng KD & Chăm sóc khách hàng; Trưởng phòng Vật tư
2014-9/2015	Công ty CP XNK Thủ công mỹ nghệ Artexport	Tổng giám đốc
10/2015- Nay	CTCP TMDV Tràng Thi	Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc
31/12/2015 đến nay	CTCP Thương mại và Đầu tư TIC Hà Nội	Chủ tịch HĐQT
20/3/2019 đến nay	Công ty TNHH Thương mại Hàng tiêu dùng T&T (TTC)	Tổng giám đốc
01/10/2020 đến nay	Công ty TNHH T&T Retail	Tổng Giám đốc
05/2021 đến 3/2022	Công ty CP Tập đoàn y dược công nghệ cao T&T	Tổng Giám đốc

Chức vụ công tác hiện nay tại tổ chức ĐKGD Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc công ty

Chức vụ công tác hiện tại tại tổ chức khác

Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Thương mại và Đầu tư TIC Hà Nội; Tổng giám đốc Công ty TNHH Thương mại Hàng tiêu dùng T&T (TTC); Tổng giám đốc Công ty TNHH T&T Retail; Tổng Giám đốc Công ty cổ phần tập đoàn y dược công nghệ cao T&T.

Số cổ phần cá nhân sở hữu

13.286.900 Cổ phần (Chiếm 24,61% VDL)

Số cổ phần sở hữu chứng khoán của những người liên quan

Không có

Số cổ phần đại diện

10.800.000 Cổ phần tương ứng 20%/VDL cho CTCP Tập đoàn T&T

Hành vi vi phạm pháp luật

Không có

Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty

Không có

Những khoản nợ đối với Công ty

Không có

Lợi ích liên quan tới Công ty

CTCP Tập đoàn T&T sở hữu 10.800.000 cổ phần tương ứng 20% vốn điều lệ

**b) Bà Nguyễn Thị Kim Anh – Phó giám đốc công ty**

Họ và tên

**NGUYỄN THỊ KIM ANH**

Số CMTND

011778888 ngày cấp 13/9/2007 Nơi cấp: Công an Thành phố Hà Nội

Giới tính

Nữ

Ngày tháng năm sinh 28/10/1977  
 Nơi sinh Hà Nội  
 Quốc tịch Việt Nam  
 Dân tộc Kinh  
 Quê quán Xã Tịnh Sơn, Huyện Sơn Tịnh, Tỉnh Quảng Ngãi  
 Địa chỉ thường trú Phòng 208 C4 tập thể Giảng Võ, Phường Giảng Võ, Quận Ba Đình, Hà Nội  
 Điện thoại liên lạc ở cơ quan 0243 9381 737  
 Trình độ văn hoá 12/12  
 Trình độ chuyên môn Kiến trúc sư, Cử nhân Luật  
 Quá trình công tác

<b>Thời gian</b>	<b>Đơn vị công tác</b>	<b>Chức vụ</b>
12/2000 - 06/2007	Công ty TMDV Tràng Thi	Chuyên viên Ban Quản lý dự án công trình xây dựng, cải tạo (thuộc phòng Tổ chức – Hành chính)
7/2007 - 10/2008	Công ty TMDV Tràng Thi	Quyền Trưởng phòng Đầu tư Quản lý dự án
11/2008 - 05/2012	Công ty TMDV Tràng Thi	Trưởng Ban giám sát các dự án, Trợ lý Giám đốc
06/2012 - 01/2013	Tổng công ty Thương mại Hà Nội	Phó phòng Quản trị nhân sự
02/2013 – 06/2013	Công ty TMDV Tràng Thi	Phó Giám đốc kiêm Trưởng phòng Quản lý Dự án và Mạng lưới.
07/2013 đến 09/2015	Công ty TNHH 1TV TMDV Tràng Thi	Phó Giám đốc kiêm Trưởng phòng Quản lý Dự án và Mạng lưới công ty.
10/2015 đến 14/01/2020	Công ty CP TMDV Tràng Thi	- Thành viên Hội đồng quản trị - Phó Giám đốc kiêm Trưởng phòng Quản lý Dự án và Mạng lưới
14/01/2020 đến nay	Công ty CP TMDV Tràng Thi	Phó Giám đốc kiêm Trưởng phòng Quản lý Dự án và Mạng lưới
04/12/2020 đến nay	Công ty CP Đầu tư TMDV Xuân Thủy	Thành viên HĐQT



Chức vụ công tác hiện nay tại tổ chức ĐKGD	Phó Giám đốc kiêm Trưởng phòng Quản lý Dự án và Mạng lưới
Chức vụ công tác hiện tại tại tổ chức khác	Thành viên HĐQT Công ty cổ phần Đầu tư TMDV Xuân Thủy; Thành viên HĐQT Công ty CP TMDV Nghĩa Đô
Số cổ phần cá nhân sở hữu	400 Cổ phần (Chiếm 0,0007% VDL)
Số cổ phần sở hữu chứng khoán của những người liên quan	Không có
Số cổ phần đại diện	Không có
Hành vi vi phạm pháp luật	Không có
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không có
Những khoản nợ đối với Công ty	Không có
Lợi ích liên quan tới Công ty	Không có

**c) Ông Chủ Đức Toàn – Phó Giám đốc công ty**

Họ và tên	<b>CHỦ ĐỨC TOÀN</b>
Số CMTND	001075007898 ngày cấp 28/12/2015 Nơi cấp: Cục cảnh sát Đăng ký quản lý cư trú và dữ liệu quốc gia về dân cư
Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh	02/02/1975
Nơi sinh	Hà Nội
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Xã Vạn Phúc, Huyện Thanh Trì, Hà Nội
Địa chỉ thường trú	Số 25 Ngõ 955 đường Hồng Hà, Phường Chương Dương, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội
Điện thoại liên lạc ở cơ quan	0243 8286 334
Trình độ văn hoá	12/12
Trình độ chuyên môn	Cử nhân kinh tế, ngoại ngữ, Luật; Thạc sỹ quản lý công; Luật sư

**Quá trình công tác**

<b>Thời gian</b>	<b>Đơn vị công tác</b>	<b>Chức vụ</b>
01/2000 – 12/2001	Công ty Du lịch Tre Xanh, Hà Nội.	Cán bộ Điều hành
01/2002-10/2008	Công ty TNHH Đu Đủ Xanh, Hà Nội	Giám đốc
11/2008-8/2009	Tổng công ty Thương mại Hà Nội.	Phó phòng Phụ

		trách Phòng Phát triển thị trường Nội địa
5/2009-01/2012	Tổng công ty thương mại Hà Nội.	Giám đốc Trung tâm kinh doanh chợ đầu mối phía Nam
2/2012-9/2014	CTCP Đầu tư thương mại dịch vụ chợ Bưởi.	Giám đốc
10/2014 -9/2015	Công ty TNHH 1TV Thương mại dịch vụ Tràng Thi	Phó giám đốc
10/2015-Nay	CTCP Thương mại dịch vụ Tràng Thi	Phó giám đốc

Chức vụ công tác hiện nay tại tổ chức ĐKGD Phó giám đốc

Chức vụ công tác hiện tại tại tổ chức khác Không có

Số cổ phần cá nhân sở hữu 300 Cổ phần (Chiếm 0,0005% VDL)

Số cổ phần sở hữu chứng khoán của những người liên quan Không có

Số cổ phần đại diện vốn Nhà nước Không có

Hành vi vi phạm pháp luật Không có

Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty Không có

Những khoản nợ đối với Công ty Không có

Lợi ích liên quan tới Công ty Không có

**d) Bà Nguyễn Thu Quỳnh – Kế toán trưởng**

Họ và tên **NGUYỄN THU QUỲNH**

Số CMTND 001187000677, ngày cấp 24/01/2014. Nơi cấp: Cục cảnh sát Đăng ký quản lý cư trú và dữ liệu quốc gia về dân cư

Giới tính Nữ

Ngày tháng năm sinh 16/05/1987

Nơi sinh Hà Nội

Quốc tịch Việt Nam

Dân tộc Kinh

Quê quán Hà Nội

Địa chỉ thường trú Số 4 Đỗ Hành, Phường Nguyễn Du, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội



Điện thoại liên lạc ở cơ quan            0243 9288 092  
 Trình độ văn hoá                            12/12  
 Trình độ chuyên môn                      Cử nhân Kế toán-Kiểm toán  
 Quá trình công tác

Thời gian	Đơn vị công tác	Chức vụ
09/2009-04/2011	Công ty TNHH Kiểm toán DTL- Chi nhánh tại Hà Nội	Trợ lý kiểm toán
04/2011-05/2012	Công ty CP Tập đoàn hợp nhất Việt Nam	Chuyên viên Ban kiểm soát
05/2012-10/2012	CTCP Chuyển phát nhanh hợp nhất Miền Bắc	Trưởng phòng chi phí
10/2012-06/2014	CTCP Chuyển phát nhanh hợp nhất Miền Bắc	Kế toán trưởng
01/2015-10/2015	Công ty TNHH Nông nghiệp T&T	Kế toán tổng hợp
10/2015-30/6/2019	CTCP Thương mại dịch vụ Tràng Thi	Kế toán trưởng
01/7/2019-Nay	CTCP Thương mại dịch vụ Tràng Thi	Trợ lý Giám đốc
09/12/2019-Nay	CTCP Thương mại dịch vụ Tràng Thi	Kế toán trưởng
04/12/2020-Nay	CTCP Đầu tư Thương mại dịch vụ Xuân Thủy	Thành viên Ban kiểm soát
05/5/2021-Nay	Công ty CP tập đoàn y dược công nghệ cao T&T	Kế toán trưởng

Chức vụ công tác hiện nay tại tổ chức ĐKGD            Kế toán trưởng

Chức vụ công tác hiện tại tại tổ chức khác            Thành viên Ban Kiểm soát Công ty CP Đầu tư TMDV Xuân Thủy; Kế toán trưởng Công ty CP Tập đoàn Y Dược Công nghệ cao T&T.

Số cổ phần cá nhân sở hữu            0 Cổ phần (Chiếm 0% VDL)

Số cổ phần sở hữu chứng khoán của những người liên quan            Không có

Số cổ phần đại diện vốn Nhà nước            0 Cổ phần (Chiếm 0% VDL)

Hành vi vi phạm pháp luật            Không có

Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty            Không có

Những khoản nợ đối với Công ty            Không có

Lợi ích liên quan tới Công ty            Không có

2.2. Những thay đổi trong Ban điều hành:

Không có.

2.3. Số lượng cán bộ, nhân viên. Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động:

+ Tính đến 01/01/2022, tổng số cán bộ, nhân viên của Công ty là: 114 người.

+ Chính sách đối với người lao động:

- Tóm tắt chính sách đối với người lao động: Công ty CP Thương mại dịch vụ Tràng Thi tuân thủ nghiêm chỉnh và đầy đủ các quy định của Pháp luật liên quan đến chế độ, chính sách đối với lao động, như: đảm bảo điều kiện về môi trường làm việc, chăm sóc sức khỏe, bình đẳng giới, đóng BHXH, BHYT, BHTN, kinh phí-đoàn phí Công đoàn, cải thiện điều kiện làm việc, người lao động được đào tạo và đảm bảo các quyền lợi, lợi ích hợp pháp khác.

- Những thay đổi trong chính sách đối với người lao động: Không có thay đổi.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a) Các khoản đầu tư lớn:

**\* BÁO CÁO TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ ĐẾN 31/12/2021**

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	01/01/2021	31/12/2021	Ghi chú
<b>1. Đầu tư tài chính ngắn hạn</b>	<b>16.500.000.000</b>	<b>5.000.000.000</b>	
+ Chứng khoán kinh doanh	7.700.000.000	-	
+ Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	8.800.000.000	5.000.000.000	
<b>2. Đầu tư tài chính dài hạn</b>	<b>20.967.427.338</b>	<b>1.249.817.427.338</b>	
+ Đầu tư vào công ty liên doanh, liên kết	20.967.427.338	1.145.967.427.338	
+ Đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	-	103.850.000.000	
<b>Tổng cộng</b>	<b>37.467.427.338</b>	<b>1.254.817.427.338</b>	

**\* TÌNH HÌNH THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN LỚN**

- Dự án TTTMDV-NƠ tại 47 Cát Linh: chưa giải quyết được việc điều chỉnh chủ trương đầu tư sau khi điều chỉnh quy hoạch do dự án vướng mắc chính sách về điều kiện chỉ định Nhà đầu tư theo Điều 75 Luật Đầu tư (sửa đổi Luật Nhà ở) là CĐT phải có quyền sử dụng đất ở. Tiếp tục theo dõi việc hoàn thiện chính sách tháo gỡ vướng mắc

- Dự án khu đô thị Quang Húc, Phú Thọ: Tham gia đấu thầu, đã được chấp thuận là Nhà đầu tư thực hiện dự án; triển khai thiết kế quy hoạch 1/500, thủ tục chuẩn bị đầu tư, giải phóng mặt bằng, triển khai ký, thực hiện Hợp đồng với các đơn vị tư vấn theo kế hoạch

- Dự án khu du lịch văn hóa thuộc khu di tích lưu niệm Hồ Chí Minh tại Nam Đàn Nghệ An: Tham gia đấu thầu, đã được chấp thuận là Nhà đầu tư thực hiện dự án; Khẩn trương triển khai thủ tục chuẩn bị đầu tư, giải phóng mặt bằng để đạt kế hoạch khởi công 30/4/2022

- Dự án khách sạn tại 10B Tràng Thi: Triển khai nghiên cứu dự án khách sạn 5\*;

- Đề xuất nghiên cứu các dự án: Rà soát quy hoạch, đề xuất chủ trương nghiên cứu 2 dự án 375 Ngọc Lâm, 51 Yên Phụ.



b) Các công ty con, công ty liên kết:

Tại ngày 31/12/2021, Công ty hiện đang nắm giữ 30% vốn điều lệ tại Công ty CP Thái Sơn - Long An, 30% vốn điều lệ tại Công ty CP Đầu tư TMDV Xuân Thủy và 20% vốn điều lệ tại Công ty CP TMDV Nghĩa Đô với tổng giá trị 1.145 tỷ đồng.

Năm 2021 dự kiến tỷ lệ chia cổ tức của Công ty CP Đầu tư TMDV Xuân Thủy là 8% và Công ty CP TMDV Nghĩa Đô là 7% (Theo Kế hoạch 2021 tại Nghị Quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên của 02 công ty).

#### 4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	2.042.653.979.104	1.584.473.321.430	-22,43%
Doanh thu thuần	2.562.411.634.697	776.138.594.480	-69,71%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	-9.926.297.904	19.782.905.790	-299,30%
Lợi nhuận khác	12.731.064.261	11.809.491.848	-7,24%
Lợi nhuận trước thuế	2.804.766.357	31.592.397.638	1.026,38%
Lợi nhuận sau thuế	2.253.179.418	25.013.556.372	1.010,14%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	1%	4%	400,00%

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	Ghi chú
<b>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn	1,07	2,41	
+ Hệ số thanh toán nhanh	1,05	2,05	
<b>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	92,60%	12,56%	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	1251,60%	14,37%	
<b>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>			
+ Vòng quay hàng tồn kho	70,93	19,57	
+ Vòng quay tổng tài sản	2,19	0,43	
<b>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,09%	3,22%	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân	1,48%	3,26%	

+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân	0,19%	1,38%	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	-0,39%	2,55%	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.

a) Cổ phần:

- Vốn điều lệ: 540.000.000.000 đồng.
- Tổng số lượng cổ phần: 54.000.000 cổ phần.
- Số lượng cổ phần đang lưu hành: 54.000.000 cổ phần.
- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 54.000.000 cổ phần.
- Mệnh giá cổ phần: 10.000 đồng/cổ phần.

b) Cơ cấu cổ đông:

Cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ (%)
<b>I. Cổ đông trong nước</b>	<b>43</b>	<b>54.000.000</b>	<b>100,00</b>
* Cá nhân	42	43.200.000	80,00
* Tổ chức	01	10.800.000	20,00
<b>II. Cổ đông nước ngoài</b>	-	-	-
* Cá nhân	-	-	-
* Tổ chức	-	-	-
<b>III. Cổ đông lớn/nhỏ</b>	<b>43</b>	<b>54.000.000</b>	<b>100,00</b>
* Cổ đông lớn (trên 5% VĐL)	04	38.370.100	71,06
* Cổ đông nhỏ	41	15.629.900	28,94
<b>IV. Cổ đông Nhà nước/ngoài Nhà nước</b>	<b>43</b>	<b>54.000.000</b>	<b>100,00</b>
* Cổ đông Nhà nước	-	-	-
* Cổ đông ngoài Nhà nước	26	38.379.800	71,07
* Cổ đông là CBNV công ty	17	15.620.200	28,93

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

Căn cứ Biên bản Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2021 số 10/BB-ĐHĐCĐ ngày 03/02/2021, Nghị Quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường năm 2021 số 11/NQ-ĐHĐCĐ ngày 03/02/2021 thì: Công ty thực hiện đợt phát hành cổ phần theo hình thức chào bán cho cổ đông hiện hữu với số lượng cổ phần chào bán: 40.500.000 cổ phần, giá chào bán: 30.000 VNĐ/cổ phần, tổng giá trị chào bán: 1.215 tỷ đồng, ngày kết thúc đợt chào bán: 04/05/2021.

Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 0100107437 thay đổi lần thứ 13 ngày 07/05/2021 do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hà Nội cấp: tổng vốn điều lệ của Công ty là 540 tỷ đồng.

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ:

Không có.



e) Các chứng khoán khác:

Không có.

## 6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

### 6.1. Tác động lên môi trường:

Là một doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực thương mại dịch vụ, tuy nhiên, Công ty vẫn không bỏ qua các vấn đề về kinh doanh xanh, hướng tới chiến lược phát triển bền vững của doanh nghiệp. Bên cạnh đảm bảo hiệu quả kinh doanh, trong các năm qua, Công ty đã vận dụng nhiều ý tưởng sáng tạo hướng đến phong cách kinh doanh xanh như:

- Xây dựng môi trường làm việc thân thiện, trong lành: đảm bảo môi trường làm việc xanh, lành mạnh cho người lao động với việc bố trí cây xanh hợp lý trong phòng làm việc, bố trí đủ ánh sáng làm việc và sử dụng các thiết bị an toàn và bảo vệ sức khỏe của người lao động.

### 6.2. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

- Tiết kiệm năng lượng: hạn chế sử dụng các thiết bị tiêu tốn năng lượng, áp dụng các sáng kiến xanh như: xanh hóa văn phòng làm việc bằng cách tiết kiệm giấy, tiết kiệm điện, sử dụng các thiết bị điện thông minh cũng như tái sử dụng đồ dùng tại nơi làm việc (sử dụng giấy 1 mặt để in các tài liệu tham khảo,...).

- **Sáng kiến cải tiến quy trình làm việc theo hướng xanh hóa:** việc áp dụng các phần mềm tiên tiến trong quá trình quản lý, điều hành, cung cấp sản phẩm hàng hóa dịch vụ đã tiết kiệm đáng kể nguồn lực cho doanh nghiệp. Một số sáng kiến như:

- Phần mềm kế toán online tạo điều kiện cho các đơn vị trên toàn hệ thống cập nhật số liệu kế toán liên tục, giúp tiết kiệm chi phí đi lại và thời gian.

- Ứng dụng chữ ký số trong việc kê khai thuế, khai báo hải quan tiết kiệm được thời gian đi lại và nhân lực lao động.

- Ứng dụng phần mềm diệt virus bảo vệ dữ liệu an toàn và tránh lây lan virus trong hệ thống.

- **Đảm bảo hoạt động kinh doanh trong sạch, lành mạnh, minh bạch:** Trong những năm hoạt động, Công ty luôn đề cao chữ trách nhiệm, uy tín, hiệu quả, đảm bảo cạnh tranh lành mạnh. Thực tế, Công ty là một trong các doanh nghiệp được đánh giá rất cao về chiến lược kinh doanh bền vững, rõ ràng, chú trọng hiệu quả. Trong bối cảnh thị trường kinh doanh thương mại cạnh tranh gay gắt, Công ty vẫn đề cao chiến lược cạnh tranh lành mạnh bằng uy tín và chất lượng thông qua các nỗ lực đảm bảo chất lượng hàng hóa, chất lượng dịch vụ phục vụ khách hàng... Đồng thời, sự cởi mở, minh bạch về thông tin luôn là một yếu tố quan trọng trong hoạt động kinh doanh của Công ty. Ngay từ khi mới cổ phần, kết quả kinh doanh của Công ty luôn được kiểm toán bởi các doanh nghiệp kiểm toán hàng đầu, có uy tín. Việc công bố thông tin đầy đủ, kịp thời được Công ty chú trọng và thực hiện theo đúng quy định.

### 6.3. Tiêu thụ năng lượng:

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp.

b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả.

c) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng (cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tiết kiệm năng lượng hoặc sử dụng năng lượng tái tạo); báo cáo kết quả của các sáng kiến này.

### 6.4. Tiêu thụ nước: (mức tiêu thụ nước của các hoạt động kinh doanh trong năm)

a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng.

+ Nguồn cung cấp nước: Công ty nước sạch Hà Nội.



+ Lượng nước sử dụng: Trong năm 2021, Công ty sử dụng khoảng 9.075 m<sup>3</sup> nước.

b) Tỷ lệ phần trăm và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: Không.

#### 6.5. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường:

a) Số lần bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường.

b) Tổng số tiền do bị xử phạt vi phạm do không tuân thủ luật pháp và các quy định về môi trường.

#### 6.6. Chính sách liên quan đến người lao động

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động:

+ Số lượng lao động: 114 người.

+ Mức lương trung bình: 7,7 triệu đồng/người/tháng.

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động:

+ Khám sức khỏe định kỳ hàng năm.

+ Trang bị áo công tác theo mùa, theo kỳ.

+ Hỗ trợ du lịch, tham quan.

+ Trích Quỹ khen thưởng, phúc lợi hàng năm.

+ Có các quy định về công tác an toàn- vệ sinh lao động, quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc, quy chế tiền lương, thỏa ước lao động tập thể...

c) Hoạt động đào tạo người lao động:

- Số giờ đào tạo trung bình mỗi năm, theo nhân viên và theo phân loại nhân viên:

+ Số giờ đào tạo trung bình hàng năm đối với toàn thể nhân viên: 1,5 giờ.

- Các chương trình phát triển kỹ năng và học tập liên tục để hỗ trợ người lao động đảm bảo có việc làm và phát triển sự nghiệp: Do điều kiện dịch bệnh nên Công ty chưa tổ chức lớp tập huấn. Trong năm 2021, có cử cán bộ tham gia một số ít lớp tập huấn do cấp trên tổ chức; đồng thời, khuyến khích người lao động chủ động tự nghiên cứu, học tập.

#### 6.7. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương.

Hưởng ứng các lời kêu gọi của Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, Công ty đã kêu gọi toàn thể người lao động ủng hộ đóng góp, hỗ trợ đồng bào gặp khó khăn do ảnh hưởng của bão lụt. Tổng số tiền ủng hộ đạt trên 160 triệu đồng. Trong năm 2021, công ty đã mua 64 suất quà (tương đương 15,2 triệu đồng) tặng cho người nghèo bị ảnh hưởng do dịch dịch Covid-19 tại địa bàn công ty đặt trụ sở. Ngoài ra, hàng năm, công ty đều tích cực tham gia đóng góp cho Quỹ xã hội từ thiện theo hướng dẫn của cấp trên.

#### 6.8. Báo cáo liên quan đến hoạt động thị trường vốn xanh theo hướng dẫn của UBCKNN.

Phát triển thị trường tài chính xanh là một trong những giải pháp quan trọng nhằm huy động được nguồn vốn xã hội để phục vụ việc triển khai các mục tiêu thực hiện chiến lược tăng trưởng xanh. Năm 2021 để thực hiện chiến lược phát triển Công ty bền vững với lộ trình phát triển trung và dài hạn mà mục tiêu Công ty đặt ra, Công ty đã chào bán cổ phiếu thành công 100% nâng vốn điều lệ từ 135 tỷ lên 540 tỷ đồng cho các cổ đông hiện hữu.



### **III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc (Ban Giám đốc báo cáo và đánh giá về tình hình mọi mặt của công ty)**

#### *1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh*

- Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ của Công ty năm 2021 là 776,139 tỷ đồng, đạt 205,7% so với kế hoạch và giảm 69,7% so với cùng kỳ năm 2020. Trong đó:

- Lợi nhuận sau thuế: 25 tỷ đồng đạt 4.034,5% bằng 1.010,3% so với thực hiện 2020.
- Thu nhập bình quân: 7,7 triệu/người/tháng.

#### **\* Đánh giá:**

+ Do ảnh hưởng của dịch Covid-19 dẫn đến khó khăn trong việc khai thác kinh doanh dẫn tới hiệu quả hoạt động SXKD giảm.

+ Công ty rà soát cơ cấu lại ngành hàng kinh doanh, sắp xếp bố trí lại lao động hợp lý nhằm tiết kiệm chi phí kinh doanh, tập trung đầu tư phát triển kinh doanh các mặt hàng chủ đạo của công ty. Công ty đang trong giai đoạn xây dựng phương án kinh doanh tái cơ cấu, sắp xếp lại mạng lưới theo các ngành hàng kinh doanh theo định hướng của Công ty nên hiệu quả kinh doanh chưa cao.

#### **- Những tiến bộ công ty đã đạt được:**

- + Đã định hướng được mục tiêu kinh doanh và chuỗi mặt hàng kinh doanh chủ đạo.
- + Sắp xếp bố trí nguồn lao động hợp lý.
- + Xây dựng được các quy chế, nâng cao quản trị doanh nghiệp giúp doanh nghiệp ổn định kinh doanh và có sự tăng trưởng.

#### *2. Tình hình tài chính*

##### *a) Tình hình tài sản*

- Do ảnh hưởng của dịch Covid-19 và hoạt động kinh doanh giảm sút trong khi công ty vẫn hoàn thành nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước (trả tiền thuê đất hàng năm, tiền thuê đất trả tiền 1 lần, tiền thuê nhà, nộp thuế, bảo hiểm,...) dẫn tới khó khăn trong việc cân đối thu-chi để đảm bảo đủ nguồn tiền phục vụ hoạt động kinh doanh và sử dụng vốn có hiệu quả (đẩy mạnh các biện pháp đôn đốc, thu hồi công nợ, gửi tiết kiệm quay vòng vốn,...)

- Vốn chủ sở hữu tại 31/12/2021 là 1.385 tỷ đồng và trong năm đã tăng vốn điều lệ từ 135 tỷ đồng lên tới 540 tỷ đồng thông qua chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu (tỷ lệ chào bán đạt 100%)

- Trong năm 2021, công ty không phát sinh bất kỳ khoản vay vốn.

##### *b) Tình hình nợ phải trả*

- Số dư công nợ phải trả tại ngày 31/12/2021 của Công ty đạt 199,06 tỷ đồng, giảm so với năm 2020 là 89,5% do đã tắt toán hợp đồng mua bán đến hạn.

- Công ty tiếp tục căn cứ vào dòng tiền thu công nợ để cân đối các khoản phải trả nhà cung cấp, đảm bảo sử dụng vốn có hiệu quả.

#### *3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý.*

##### **\* Đối với cơ cấu tổ chức:**

Công ty đang trong giai đoạn tái cơ cấu, sắp xếp lại ngành hàng kinh doanh theo định hướng kinh doanh tập trung theo chuỗi. Tập trung vào 5 ngành hàng: Kim khí và điện gia dụng; Vật liệu xây dựng và trang trí nội thất; Thời trang và thủ công mỹ nghệ; Thực phẩm Châu Âu và Nhà hàng.

##### **\* Về chính sách, quản lý:**

- Xây dựng mô hình quản lý gọn nhẹ và có hiệu quả.



- Xây dựng các quy chế, quy định phù hợp với mô hình kinh doanh mới.
- Xây dựng quy chế tiền lương, quy chế tài chính...
- Xây dựng chính sách bán hàng, các quy định trong quản lý kinh doanh, quản lý hàng hóa...

#### 4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

Phấn đấu đến năm 2030, Công ty cổ phần Thương mại dịch vụ Tràng Thi là một Công ty thuộc nhóm Top đầu các công ty thành viên của Tập đoàn T&T và là một Công ty đa ngành thuộc Top 15-10 thị trường miền Bắc có doanh thu toàn Công ty trên 2.000 tỷ đồng.

#### 5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán (nếu có):

Không có.

#### 6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty

a) Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường (tiêu thụ nước, năng lượng, phát thải...)

- Giữ gìn tốt môi trường làm việc xanh, sạch, đẹp.
- Quản lý tốt việc sử dụng nguồn điện, nước trong hoạt động kinh doanh.
- Thực hiện các hoạt động trồng cây xanh trong Công ty.
- Tuyên truyền và thực hiện việc giảm thiểu rác thải ra môi trường.

b) Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động

- Đảm bảo việc làm cho người lao động, sắp xếp bố trí và định biên lại lao động hợp lý tại các khâu công tác đảm bảo việc làm phù hợp và có hiệu quả kinh doanh.
- Phối hợp với tổ chức Công đoàn chăm lo và đảm bảo quyền lợi hợp pháp cho người lao động. Thực hiện đúng theo Thỏa ước lao động ký hàng năm.
- Đảm bảo thu nhập cho người lao động theo đúng quy chế tiền lương của Công ty ban hành.

c) Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng địa phương

- Nhận thức được vai trò công dân toàn cầu, Chúng tôi đã tạo ra những thay đổi tích cực bất cứ lúc nào có thể. Tham gia đóng góp ủng hộ đồng bào bị bão lụt.
- Thể hiện tốt đạo đức kinh doanh, bảo vệ môi trường, đóng góp cho cộng đồng xã hội; Thực hiện tốt trách nhiệm nhà cung cấp, bảo đảm an toàn và lợi ích cho người tiêu dùng. Bảo đảm lợi ích cho cổ đông và người lao động.

### IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty (đối với công ty cổ phần)

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội

a) Đánh giá về hoạt động KD-DV năm 2021

- Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ của Công ty năm 2021 là 776,139 tỷ đồng, đạt 205,7% so với kế hoạch và giảm 69,7% so với cùng kỳ năm 2020. Trong đó:
  - Lợi nhuận sau thuế: 25 tỷ đồng đạt 4.034,5% bằng 1.010,3% so với thực hiện 2020.
  - Thu nhập bình quân: 7,7 triệu/người/tháng.

b) Công tác thực hiện chế độ chính sách đối với người lao động

Người lao động được đảm bảo quyền lợi quy định trong pháp luật lao động, luật BHXH, luật BHTN.



Đảm bảo điều kiện làm việc, chế độ an toàn vệ sinh lao động.

100% người lao động ký hợp đồng chính thức được tham gia BHXH, BHYT, BHTN

Người lao động được cử tham gia các khóa đào tạo để nâng cao trình độ nghiệp vụ, chuyên môn.

Đảm bảo đúng chế độ lương, thưởng và các đãi ngộ vật chất đối với người lao động. Nội dung của Bản thỏa ước lao động có những điểm thuận lợi đối với người lao động hơn so với quy định của pháp luật.

#### c) Công tác xã hội từ thiện

Công ty tham gia đóng góp các hoạt động từ thiện xã hội thông qua quỹ của Ủy ban mặt trận Tổ quốc, của Công đoàn cấp trên.

Thường xuyên vận động CBNV tham gia ủng hộ các đợt thiên tai, dịch bệnh tại các địa phương. Tổ chức động viên thăm hỏi gia đình người lao động có khó khăn nhân dịp lễ tết, và các cháu học sinh giỏi có hoàn cảnh khó khăn...

Công ty thực hiện các chính sách tiết kiệm nhằm giảm tác động đến môi trường.

### 2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

#### a) Về công tác điều hành hoạt động kinh doanh-dịch vụ

- Trong năm 2021, Hội đồng quản trị đã có 32 nghị quyết, quyết định, văn bản kết luận để chỉ đạo và giải quyết các đề xuất của Ban giám đốc để phục vụ cho hoạt động kinh doanh dịch vụ của Công ty. Trên cơ sở đó, Ban Giám đốc công ty đã chỉ đạo các đơn vị thực hiện các kế hoạch do công ty cổ phần đã ban hành trong năm 2021; dự kiến trong thời gian tới, Ban giám đốc và các phòng chức năng công ty triển khai làm việc với các đơn vị về công tác xây dựng và giao kế hoạch năm 2022.

- Các đơn vị trực thuộc tiếp tục triển khai thực hiện kế hoạch kinh doanh theo định hướng của Công ty; Chấp hành nghiêm chỉnh sự chỉ đạo của Ban điều hành.

- Công tác quản trị kinh doanh: Trong năm 2021, theo chỉ đạo của Hội đồng quản trị, Ban điều hành đã tiếp tục rà soát lại việc xây dựng các quy chế-quy định quản lý nội bộ, ban hành lại các định mức quản lý về hành chính, kế toán... để gia tăng hiệu quả kinh doanh-dịch vụ; tìm kiếm các giải pháp nhằm tăng cường quản lý, nâng cao hiệu quả sử dụng vốn, sử dụng mạng lưới kinh doanh.

#### b) Về công tác phối hợp:

Nhằm hướng tới mục tiêu chung là hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch do Đại hội đồng cổ đông đề ra, Ban điều hành Công ty đã thực hiện tốt các quy chế phối hợp với các tổ chức đảng và đoàn thể trong Công ty.

### 3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

#### a) Định hướng

- Xây dựng Công ty Cổ phần Thương mại dịch vụ Tràng Thi mạnh hơn, hiệu quả hơn trên cơ sở thực hiện tái cơ cấu, sử dụng hợp lý các nguồn lực; Nâng cao năng lực quản trị doanh nghiệp, liên kết cao hơn về tài chính, công nghệ và thị trường.

- Mở rộng, phát triển thêm ngành nghề kinh doanh; lấn sân sang nhiều lĩnh vực hơn.

- Xây dựng đội ngũ lãnh đạo có bản lĩnh và chuyên nghiệp, đồng thời xây dựng đội ngũ quản lý, kinh doanh và chuyên viên giỏi.

- Thực hiện sắp xếp và tái cơ cấu lại Công ty để quản lý và sử dụng có hiệu quả vốn, tài sản của Tập đoàn, tạo động lực mạnh mẽ và cơ chế quản lý năng động cho doanh nghiệp.

- Công ty tập trung trí tuệ và sức lực đẩy lùi khó khăn, nắm bắt thời cơ, đổi mới nhận thức, khai thác tối đa các nguồn vốn, mạnh dạn đầu tư thiết bị, con người, ứng dụng công nghệ tiên tiến vào hoạt động kinh doanh; xây dựng Công ty trở thành một doanh nghiệp phát triển mạnh toàn diện trong lĩnh vực kinh doanh thương mại dịch vụ.

b) Kế hoạch doanh thu, lợi nhuận (dự kiến)

- Chỉ tiêu Doanh thu: **247 tỷ đồng**.

- Lợi nhuận sau thuế: **4,68 tỷ đồng**.

c) Kế hoạch đầu tư

- Mở rộng quy mô của Công ty thông qua việc mua bán cổ phần tại một số công ty khác, tạo thành công ty con, công ty liên kết đối với những công ty có tiềm năng cũng như phù hợp với định hướng phát triển của Công ty, nhất là trong lĩnh vực thực phẩm chức năng, thực phẩm có xuất xứ từ các nước Châu Âu.

- Đầu tư vào các dự án theo định hướng:

+ Khai thác sử dụng mạng lưới đúng quy định pháp luật đất đai, quy chế quản lý nhà chuyên dùng, xây dựng hệ thống cửa hàng kinh doanh thuộc các Trung tâm kinh doanh, từng bước nâng cao hiệu quả kinh doanh.

+ Đầu tư, phát triển dự án bất động sản: Nghiên cứu phát triển các dự án đầu tư phù hợp với quy hoạch để nâng cao hiệu quả sử dụng đất, vị thế của công ty, tạo sự đầu tư phát triển dài hạn: từ 05 đến 08 dự án.

## V. Quản trị công ty

### 1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ tại công ty	Chức vụ tại công ty khác (TV HĐQT/Quản lý)	Số cổ phần sở hữu có quyền biểu quyết tại Công ty / Tỷ lệ % so với VDL
	Ông Đỗ Vinh Quang	Chủ tịch (không chuyên trách)	-Thành viên HĐQT; Phó giám đốc Ban QL và PTTT Công ty CP Tập đoàn T&T; -Thành viên HĐQT Công ty cổ phần tập đoàn y dược công nghệ cao T&T	0
1.	Ông Vũ Trọng Tuấn	Thành viên HĐQT	-Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Thương mại và Đầu tư TIC Hà Nội; -Tổng giám đốc Công ty TNHH Thương mại Hàng tiêu dùng T&T (TTC); -Tổng giám đốc	13.286.900 CP 24,61%



			Công ty TNHH T&T Retail; -Tổng Giám đốc Công ty cổ phần tập đoàn y dược công nghệ cao T&T	
2.	Ông Đoàn Mạnh Cường	Thành viên không điều hành	Giám đốc Ban Pháp chế BĐS; Phó GD Ban GPMB Công ty CP Tập đoàn T&T	2.320.000 CP 4,296%

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có.

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị: đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị, nêu cụ thể số lượng các cuộc họp Hội đồng quản trị, nội dung và kết quả của các cuộc họp.

\*Số lượng các cuộc họp:

Stt	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Đỗ Vinh Quang	31	97%	Đi công tác
2	Ông Vũ Trọng Tuấn	32	100%	
3	Ông Đoàn Mạnh Cường	32	100%	

\*Nội dung và kết quả các cuộc họp HĐQT:

Stt	Ngày họp	Nội dung họp	Tỷ lệ thông qua
1.	12/01/2021	Quyết định thành lập BTC ĐHĐCĐ bất thường năm 2021	100%
2.	12/01/2021	Quyết định thành lập Ban Thẩm tra tư cách cổ đông tại ĐHĐCĐ bất thường năm 2021	100%
3.	04/02/2021	Nghị quyết phê duyệt thông qua triển khai chào bán cổ phần cho cổ đông hiện hữu	100%
4.	16/3/2021	Nghị quyết phê duyệt phương án hợp tác kinh doanh với các công ty	100%
5.	17/3/2021	Nghị quyết gia hạn thời gian thực hiện đăng ký đặt mua và nộp tiền mua cổ phiếu trong đợt chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu	100%
6.	20/3/2021	Nghị quyết phê duyệt phương án nhận chuyển nhượng 100% vốn góp từ Công ty CP tập đoàn T&T tại Công ty TNHH Dược phẩm T&T	100%
7.	07/4/2021	Nghị quyết thông qua kế hoạch tổ chức và nội dung chương trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2021	100%

8.	08/4/2021	Quyết định thành lập Ban tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2021	100%
9.	08/4/2021	Quyết định thành lập Ban TTTC cổ đông ĐHĐCĐ thường niên năm 2021	100%
10.	26/4/2021	Nghị quyết thông qua kết quả chào bán cổ phần cổ đông hiện hữu và phương án xử lý số cổ phần không chào bán hết	100%
11.	26/4/2021	Nghị quyết thông qua quy định về hạn chế chuyển nhượng của số cổ phần phân phối lại	100%
12.	28/4/2021	Quyết định phê duyệt điều chỉnh dự án đầu tư xây dựng tại 47 Cát Linh, Hà Nội	100%
13.	04/5/2021	Nghị quyết thông qua kết quả chào bán cổ phần cho cổ đông hiện hữu sau khi xử lý số lượng CP còn dư	100%
14.	10/5/2021	Nghị quyết thông qua phương án thanh lý hợp đồng hợp tác kinh doanh tại số 2 Tôn Đức Thắng	100%
15.	11/5/2021	Nghị quyết hủy ngày đăng ký cuối cùng và lùi ngày tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2021	100%
16.	11/5/2021	Nghị quyết thông qua ngày đăng ký cuối cùng và kế hoạch tổ chức, nội dung chương trình ĐHĐCĐ TN 2021	100%
17.	18/5/2021	Nghị quyết lựa chọn đơn vị kiểm toán vốn sau đợt phát hành cổ phần cho cổ đông hiện hữu của công ty	100%
18.	11/6/2021	Nghị quyết hủy ngày đăng ký cuối cùng và lùi ngày tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2021	100%
19.	05/7/2021	Quyết định hỗ trợ người lao động bị ảnh hưởng do dịch bệnh Covid-19	100%
20.	06/7/2021	Nghị quyết thông qua việc thoái toàn bộ phần vốn góp (100% vốn góp) của Công ty CP TMDV Tràng Thi tại Công ty TNHH Dược phẩm T&T cho Công ty CP Tập đoàn T&T	100%
21.	19/7/2021	Nghị quyết thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán soát xét BCTC giữa niên độ, BCTC cả năm và kiểm toán BC tình hình sử dụng vốn cho đợt tăng vốn điều lệ	100%
22.	19/7/2021	Nghị quyết thông qua ngày ĐKCC và Kế hoạch tổ chức, nội dung chương trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2021	100%
23.	22/7/2021	Quyết định v.v Mua bộ xét nghiệm Covid	100%
24.	25/8/2021	Quyết định v.v nhận chuyển nhượng phần vốn góp từ Công ty CP Tập đoàn T&T tại Công ty TNHH Dược	100%



		phẩm T&T	
25.	28/9/2021	Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Báo cáo của HĐQT trình tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2021	100%
26.	07/10/2021	Nghị quyết thông qua chủ trương tham gia đấu thầu lựa chọn Nhà đầu tư Dự án Khu lưu niệm HCM tại xã Kim Liên, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An	100%
27.	18/10/2021	Nghị quyết phê duyệt phương án mua cổ phần của Công ty CP Thái Sơn Long An	100%
28.	27/10/2021	Quyết định ban hành Quy chế tuyển dụng lao động của Công ty CP TMDV Tràng Thi	100%
29.	08/11/2021	Quyết định về Kế hoạch chi trả cổ tức năm 2020	100%
30.	09/11/2021	Nghị quyết thông qua kế hoạch thực hiện dự án Khu đô thị Quang Húc tại xã Quang Húc, huyện Tam Nông, tỉnh Phú Thọ	100%
31.	10/11/2021	Quyết định ban hành Quy chế Quản lý cổ đông và chuyển nhượng cổ phần tại Công ty CP TMDV Tràng Thi	100%
32.	28/12/2021	Nghị quyết thông qua Kế hoạch thực hiện Dự án Khu du lịch văn hóa thuộc “Khu di tích quốc gia đặc biệt khu lưu niệm Chủ tịch Hồ Chí Minh” tại xã Kim Liên, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An	100%

**\*Đánh giá hoạt động của HĐQT:**

Hội đồng quản trị công ty đã thực hiện tốt công tác chỉ đạo, giám sát hoạt động của Ban điều hành công ty. Công tác chỉ đạo, giám sát của Hội đồng quản trị với Ban điều hành được thực hiện thường xuyên trong năm 2021, thông qua các hoạt động:

- Chỉ đạo, giám sát công tác tổ chức các Đại hội đồng cổ đông bất thường và thường niên trong năm 2021; đánh giá tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh để có biện pháp chỉ đạo.

- Giám sát quy trình thực hiện công bố thông tin theo quy định.

- Chỉ đạo và giám sát tình hình hoạt động của Công ty tuân thủ các quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và các quy định của pháp luật hiện hành.

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập. Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị: Không có.

e) Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty. Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm: Không.

**2. Ban Kiểm soát**

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

Stt	Thành viên BKS	Chức vụ	Số cổ phần sở hữu có quyền biểu quyết tại Công ty / Tỷ lệ % so với VDL	Ghi chú
1	Ông Trần Tiến Đức	Trưởng ban	0	
2	Ông Đặng Hoài Anh	Thành viên	0	
3	Bà Trần Thị Hải	Thành viên	0	

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

\*Số lượng cuộc họp của BKS:

Stt	Thành viên BKS	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Tỷ lệ biểu quyết	Lý do không tham dự họp
1	Ông Trần Tiến Đức	04	100%	100%	
2	Ông Đặng Hoài Anh	04	100%	100%	
3	Bà Trần Thị Hải	04	100%	100%	

\*Nội dung và kết quả của các cuộc họp:

Stt	Ngày họp	Nội dung họp	Tỷ lệ thông qua
1	19/3/2021	Dự thảo BCTC kiểm toán 2020	100%
2	07/4/2021	Công tác tổ chức ĐHCĐTN 2021	100%
3	19/7/2021	Lựa chọn đơn vị kiểm toán 6 tháng và cả năm 2021	100%
4	23/8/2021	Dự thảo BCTC soát xét 6 tháng 2021	100%

\*Đánh giá hoạt động của BKS:

Trong năm 2021, Ban Kiểm soát đã thực hiện tốt nhiệm vụ. Hoạt động của BKS chủ yếu thực hiện nhiệm vụ giám sát hoạt động đối với HĐQT, Ban Giám đốc điều hành và cổ đông. Cụ thể:

- Giám sát việc chấp hành các quy định pháp luật hiện hành, tuân thủ Điều lệ công ty: Hoạt động của HĐQT, BDH tuân thủ đúng các quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

- Giám sát thực hiện công tác tài chính kế toán: Công ty chấp hành tốt các quy định về thời hạn nộp báo cáo tài chính, công bố thông tin. Báo cáo tài chính cả năm 2020; Báo cáo tài chính quý của năm 2021 thực hiện đúng tiến độ.

- Trong năm 2021, tại ĐHCĐ bất thường tháng 02 năm 2021, BKS có sự thay đổi người (01 thành viên có đơn từ nhiệm và bầu bổ sung 01 thành viên thay thế).



- Giám sát việc tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2021, đảm bảo tuân thủ quy trình và quy định của pháp luật.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

ĐVT: đồng

TT	Đối tượng	Lương (gồm cả lương kiêm nhiệm)	Thù lao	Lợi ích khác	Cộng
I	<i>Hội đồng quản trị:</i>				
1	Chủ tịch (01 người)		120.000.000		
2	Thành viên (02 người)		168.000.000		
II	<i>Ban Kiểm soát:</i>				
1	Trưởng Ban (01 người)		84.000.000		
2	Thành viên (02 người)		69.000.000		
III	<i>Ban Giám đốc:</i>				
1	Giám đốc	384.000.000		201.265.000	585.265.000
2	Phó GD 1	353.250.000		73.998.118	427.248.118
3	Phó GD 2	369.068.878		153.268.720	522.337.598

\*Ghi chú:

-Số tiền tính theo năm;

-Lợi ích khác gồm: Tiền lễ tết, thuế thu nhập cá nhân do Công ty chi trả.

b) Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ:

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... thông qua (nếu có, nêu rõ ngày ban hành)	Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch	Ghi chú
1	Công ty CP Tập đoàn T&T	Cổ đông lớn	Giấy CN ĐKDN số 0100233223 cấp lần đầu ngày 30/11/2007 tại Sở KH&ĐT TP Hà Nội	Số 18 Hàng Chuối, P.Phạm Đình Hồ, Q.HBT, Hà Nội	20/3/2021	NQ số 18/2021/NQ-HĐQT ngày 20/03/2021	Chuyển nhượng 100% vốn góp từ Công ty CP Tập đoàn T&T tại Công ty TNHH Dược phẩm T&T 130 tỷ đồng	
2	Công ty CP Tập đoàn T&T	Cổ đông lớn	Giấy CN ĐKDN số 0100233223 cấp lần đầu ngày 30/11/2007 tại Sở KH&ĐT TP Hà Nội	Số 18 Hàng Chuối, P.Phạm Đình Hồ, Q.HBT, Hà Nội	22/3/2021		Mua thêm cổ phần theo đợt phát hành cho cổ đông hiện hữu 8.100.000 CP 243 tỷ đồng	

3	Ông Lê Anh Dũng	Cổ đông lớn	CMTND số 162496731 cấp ngày 18/6/2021 tại Công an tỉnh Nam Định	Hồng Quang, Nam Trực, Nam Định	19/3/2021		Mua thêm cổ phần theo đợt phát hành cho cổ đông hiện hữu 7.378.200 CP 221,346 tỷ đồng
4	Ông Nguyễn Phú Quân	Cổ đông lớn	CCCD số 001082024808 cấp ngày 19/10/2017 tại Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Số 10 Lò Đúc, Q.HBT, Hà Nội	19/3/2021		Mua thêm cổ phần theo đợt phát hành cho cổ đông hiện hữu 3.334.200 CP 100,026 tỷ đồng
5	Ông Vũ Trọng Tuấn	Cổ đông lớn, Người nội bộ (TV HĐQT)	CCCD số 001074001015 cấp ngày 21/4/2014 tại Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư	Số 82 Tổ 28 Khương Thượng, Q.Đống Đa, Hà Nội	19/3/2021 và 29/4/2021		Mua thêm cổ phần theo đợt phát hành cho cổ đông hiện hữu +9.900.000 CP 297 tỷ đồng + 86.900 CP 2,607 tỷ đồng
6	Công ty CP Tập đoàn T&T	Cổ đông lớn	Giấy CN ĐKDN số 0100233223 cấp lần đầu ngày 30/11/2007 tại Sở KH&ĐT TP Hà Nội	Số 18 Hàng Chuối, P.Phạm Đình Hồ, Q.HBT, Hà Nội	06/7/2021	NQ số 42B/2021/NQ-HĐQT ngày 06/7/2021	Thoái toàn bộ phần vốn góp (100% vốn góp) của Công ty CP TMDV Tràng Thi tại Công ty TNHH Dược phẩm T&T cho Công ty CP Tập đoàn T&T 135,2 tỷ đồng
7	Công ty CP Tập đoàn T&T	Cổ đông lớn	Giấy CN ĐKDN số 0100233223 cấp lần đầu ngày 30/11/2007 tại Sở KH&ĐT TP Hà Nội	Số 18 Hàng Chuối, P.Phạm Đình Hồ, Q.HBT, Hà Nội	26/8/2021	QĐ số 59/2021/QĐ-HĐQT ngày 25/8/2021	Chuyển nhượng 10% phần vốn góp tại Công ty TNHH Dược phẩm T&T cho Công ty CP TMDV Tràng Thi 103,85 tỷ đồng

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với người nội bộ:

Không có.

d) Đánh giá việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:

Nhìn chung, Công ty đã chấp hành tốt các quy định của pháp luật liên quan. Hiện nay, Công ty đang rà soát và xây dựng một số văn bản về công tác quản trị công ty.

## VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán: chấp nhận toàn phần.



2. Báo cáo tài chính được kiểm toán: Báo cáo đính kèm.

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT  
GIÁM ĐỐC CÔNG TY



Vũ Trọng Tuấn

Nơi nhận: *ctz*

- Như trên;
- Lưu: VT, TK HĐQT.